

Số: **206/2022/QĐST-HNGĐ**

TP. Tuyên Quang, ngày 10 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 149/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Đoàn Thị V**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị V và anh Nguyễn Mạnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/12/2014 cho chị anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục sau ly hôn; Giao con chung là Nguyễn Duy Nghĩa, sinh ngày 11/5/2018 cho chị Đoàn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục sau ly hôn. Chị Đoàn Thị V và anh Nguyễn Mạnh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai và đều được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị V và anh Nguyễn Mạnh H đều xác định không có tài sản gì có giá trị, không có nhà đất chung, các tài sản khác là đồ dùng sinh hoạt trong gia đình và xe máy là phương tiện đi lại giá trị không đáng kể, chị Đoàn Thị V và anh Nguyễn Mạnh H đã tự thoả thuận xong không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Chị Đoàn Thị V và anh Nguyễn Mạnh H đều xác định không có vay nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Chị Đoàn Thị V nhận chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng chị Đoàn Thị V đã nộp, chị Đoàn Thị V được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai tạm ứng án phí số 0000434 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Anh Nguyễn Mạnh H không phải nộp án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang (2 bản);
- THADS tp Tuyên Quang;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường A, tp Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án;
- Kế toán TATPTQ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan